

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
công trình: Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An
Địa điểm xây dựng: xã Thanh An, huyện Minh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi bổ sung Khoản 2, Điều 16 Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc giao đơn vị chuẩn bị các dự án đầu tư năm 2018 để thực hiện đầu tư năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ khởi công mới năm 2019 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 19/10/2018 của UBND xã Thanh An về việc thẩm định và phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An;

Trên cơ sở Công văn số 92/KQTĐ-KT&HT ngày 24/10/2018 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện về việc Thông báo Kết quả thẩm định Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:
Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An.

- **Hạng mục:** Đường vào khu nghĩa trang, san nền và một số hạng mục phụ trợ.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Thanh An.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Thanh An, huyện Minh Long.

4. Đơn vị lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:
Công ty TNHH tư vấn tổng hợp Bình Minh.

5. Nguồn vốn: Vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2019

7. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

8. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, Giao thông.

9. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Đầu tư xây dựng công trình: Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An với mục tiêu đảm bảo hoàn thiện chỉ tiêu trong tiêu chí số 17 về xây dựng nông thôn mới tại xã Thanh An, đảm bảo chỉ tiêu Nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền đã phê duyệt, vì vậy việc đầu tư xây dựng công trình Nghĩa trang nhân dân các thôn xã Thanh An là nhiệm vụ cần thiết và cấp bách.

10. Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263 – 2000;
- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054 – 2000;
- Tiêu chuẩn thiết kế đường GTNT TCVN10380:2014;
- Quy trình thiết kế áo đường cứng 22TCN 223-95;
- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô phần nút giao thông 22TCN 273-01.
- Quyết định 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ GTVT.
- TCXDVN: 2737: 2006 – Tải trọng và tác động – tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5574: 2012 – Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575: 2012 – Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4085: 2011 – Kết cấu gạch đá – tiêu chuẩn thiết kế.

- Công tác đất thi công và nghiệm thu TCVN 4447-2012.

- Quy trình kiểm tra và nghiệm thu độ chặt đất nền 22TCVN02-71.

- Và một số quy trình, quy phạm khác có liên quan.

11. Quy mô, giải pháp thiết kế

11.1 Hạng mục: San nền.

** Thôn Công Loan*

- Diện tích đất đắp: 1009.34m²

- Diện tích đất đào: 1887.87m²

- Diện tích đất đắp taluy: 172.18m²

- Diện tích đất đào taluy: 167.07m²

- Khối lượng đất đào: 1960.51m³

- Khối lượng đất đắp: 1203.27m³

*** San nền thôn Phiên chá:**

- Diện tích đất đắp: 544.38m²

- Diện tích đất đào: 2273.52m²

- Diện tích đất đắp taluy: 157.2 m²

- Diện tích đất đào taluy: 152.82 m²

- Khối lượng đất đào: 2815.35m³

- Khối lượng đất đắp: 542.22m³

- Chia lưới san nền thành từng ô kích thước 10x10m.

- Vị trí có cao độ thiết kế thấp hơn so với cao độ tự nhiên thì tiến hành đào đất, có mái dốc taluy với độ dốc 1:1.

- Vị trí có cao độ thiết kế cao hơn so với cao độ tự nhiên thì tiến hành đắp đất cấp III, đắp đất từng lớp có chiều dày 0.5m lu lèn, hệ số đầm chặt $k \geq 0.90$, có mái dốc taluy với độ dốc 1:1.

11.2 Hạng mục: Đường vào khu nghĩa trang (thôn công loan và thôn phiên chá) với giải pháp thiết kế như sau:

*** Nền, mặt đường:**

- Nền đường: Tổng chiều dài tuyến L=284.90m, trong đó Tuyến 1 (thôn Công Loan) L= 121.41m và tuyến 2(thôn Phiên Chá) L= 163.49m; nền đường rộng $B_n=3,0m$; độ dốc ngang mặt đường $I_m=2\%$, lề đường $I_l=4\%$; Độ dốc dọc lớn nhất tuyến 1: $I_{max}= 3.6\%$ và tuyến 2: $I_{max}= 7.09\%$; tốc độ thiết kế 20km/h; ta luy nền đào/đắp = 1:1/1:1,5.

- Mặt đường: Có bề rộng $B_m=3,0m$, bằng Bê tông xi măng Mác 250, đá 2x4, dày 18cm, nằm trên lớp đệm phối đá dăm dày 12cm, lớp đất nền đường đầm chặt K95. Cách 5m tạo 1 khe co và 40m tạo 1 khe dẫn.

- Cổng D75 (thôn công loan) tải trọng thiết kế: H30-XB80

- Thiết kế thân cổng là dầm cổng lắp ghép dài 1m đổ bằng bê tông cốt thép Mác200, khe hở giữa các đốt cổng rộng 1cm được chèn kín bằng bao loại tấm nhựa vữa xi măng Mác 100; Lớp đệm cấp phối sạn sông móng thân cổng dày 30cm; Độ dốc dọc cổng $i= 2\%$; Móng đầu cổng, móng tường đầu, móng tường cánh, chân khay đỡ bằng bê tông Mác 150 đá 2x4; Tường đầu, tường cánh đỡ bằng bê tông Mác 150 đá 2x4.

11.3 Các hạng mục phụ trợ khác:

*** Thôn Công Loan**

- Giếng khoan; bể chứa nước; hệ thống điện vào nghĩa trang; Cổng vào; Gia cố mái taluy.

*** Thôn Phiên chá:**

- Giếng khoan; bể chứa nước; hệ thống điện vào nghĩa trang; Cổng vào.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án.

13. Tổng mức đầu tư: 1.200.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm triệu đồng).

TT	Nội dung	Dự toán phê duyệt
	Tổng Số	1.200.000.000
	<i>Trong đó</i>	
1	Chi phí xây dựng	965.289.238 ₺
2	Chi phí quản lý dự án	24.978.977
3	Chi phí tư vấn xây dựng	112.578.527
4	Chi phí khác	51.234.094
5	Dự phòng chi	45.919.164

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để UBND xã Thanh An triển khai các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; UBND xã Thanh An; Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện; Giám đốc KBNN huyện; Công ty TNHH tư vấn tổng hợp Bình Minh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, các PCT;
- VP: PVP;
- Lưu VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bảy